TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2018/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 10 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ thụ lý số: 539/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017 giữa:

+ Nguyên đơn: **Hồ Văn B**, sinh năm: 1964.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố A, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

+ Bị đơn: **Nguyễn Thị V,** sinh năm: 1964.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố A, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Cùng tạm trú: ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/12/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hồ Văn B và bà Nguyễn Thị V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: Ông Hồ Văn B và bà Nguyễn Thị V thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Ông B và bà V có 03 con chung là Hồ Thái D, sinh ngày 23/6/1984, Hồ Duy K, sinh ngày 16/11/1988, Hồ Phương V, sinh ngày 02/3/2003. Sau khi ly hôn, bà V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Hồ Phương V, sinh ngày 02/3/2003. Ông B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu V mỗi tháng 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 02/01/2018 cho đến khi cháu V tròn 18 tuổi. Riêng anh Hồ Thái D và anh Hồ Duy K đã trưởng thành không đề cập đến việc nuôi dưỡng.

Việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được cản trở. Vì lợi ích của con một hoặc cả hai bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

- Về án phí: Ông B tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (cấp dưỡng nuôi con) là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Do ông B đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng nên được khấu trừ theo biên lai số 0013312 ngày 04/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Ông B đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- UBND xã (phường);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng